BÁO BÀI - LỚP 5A – ISP04

Class Assignment Report - Grade 5A

(Tuần/week: 30 Từ ngày/From 09/03/2026 đến ngày/To 13/03/2026)

GVCN/ Homeroom Teacher: Võ Thị Hằng

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai ***Monday*** **09/03/2026**	**1**	**Đạo đức**	Em nhận diện biểu hiện xâm hại (tt)	Đồ dùng học tập, sổ tay, SGK
	2	**GDTC**	- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật): + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - TTTC: Bóng rổ - Tập bài tập cảm giác bóng (tiếp theo). - Tập bài mới động tác nhồi bóng một tay kết hợp di chuyển. - Tổ chức trò chơi vận động.	Mang bình nước Mang giày phù hợp với môn học
	3	**GDTC**		
	4	**Tiếng Việt**	Đọc: Việt Nam.	Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập
	5	**Tiếng Việt**	Đọc mở rộng: Sinh hoạt CLB đọc sách Chủ điểm "Đất nước ngàn năm".	Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập
	6	**Toán**	Cộng số đo thời gian	SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con.
	7	**Khoa học**	Ôn tập	
	8	**English**	E5:Fluency Time 4 _ Project: A room cube SB & WB E6:Reading & Language art G5: Unit 3_Lesson 3 (cont.)	
	9	**English**		
Thứ Ba ***Tuesday*** **10/03/2026**	**1**	**English**	E5: Review 4 _ SB & WB & Check WB E6: Unit 8: Language checkpoint: SB pp.110-111+ WB p.110 - 111	
	2	**English**		
	3	**Mỹ thuật**	Chủ đề: Chú hải âu biển (B1)	Giấy, màu, bút chì, tẩy
	4	**Mỹ thuật**	Chủ đề: Chú hải âu biển (B1)	Giấy, màu, bút chì, tẩy
	5	**Toán**	Trừ số đo thời gian	SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con.

	6	**Math**	Khan maths: Units of measurement	Mang theo thiết bị điện tử có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp.
	7	**Math**		
	8	**KNS**	Làm việc nhóm – Giải quyết mâu thuẫn (tiếp theo)	Mang theo Tài liệu thực hành nội bộ môn Kỹ năng sống, bút chì, màu, kéo, hồ dán
	9	**Tiếng Việt**	LTVC: Dấu gạch ngang.	Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập
Thứ Tư ***Wednesday*** **11/03/2026**	**1**	**English (Expat)**	E5: Fluency Time 4- Everyday English-SB & WB E6: Unit 8: Developing speaking: WB p.108	
	2	**English (Expat)**		
	3	**Toán**	Nhân số đo thời gian	SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con.
	4	**Tiếng Việt**	Viết: Trả bài văn tả người (Bài viết số 2).	Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập
	5	**Tiếng Việt**	Đọc: Tranh làng Hồ.	Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập
	6	**Khoa học**	Ôn tập	
	7	**LS&ĐL**	Bài 20. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	
	8	**STEAM PBL**	Tạo mô hình một cánh tay	
	9	**STEAM PBL**	Tạo mô hình một cánh tay	
Thứ Năm ***Thursday*** **12/03/2026**	**1**	**Toán**	Chia số đo thời gian	SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con.
	2	**GTS**	Thích thú với những điều giản dị	Mang theo tài liệu thực hành nội bộ môn Giá trị sống, bút chì, màu, kéo, hồ dán
	3	**LS&ĐL**	Bài 20. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	

	4	**English (Expat)**	E5: Unit 13_ Lesson 1 _ SB & WB E6: Quiz 5 (45') - Past Simple Gateway to exams: SB pp.112-113 + WB pp.112- 113	
	5	**English (Expat)**		
	6	**Bơi**	Ôn tập kĩ năng bơi	
	7	**Bơi**		
	8	**Tiếng Việt**	LTVC: MRVT: Đất nước.	Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập
	9	**Tiếng Việt**	Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc.	Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập
Thứ Sáu ***Friday*** **13/03/2026**	**1**	**English (Expat)**	E5:Reading & Language art G3: Unit 3_Lesson 2 (cont.) E6: Unit 8: Developing writing: SB p.109 (HW: WB p.109)	
	2	**English (Expat)**		
	3	**Toán**	Chia số đo thời gian	SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con.
	4	**Âm nhạc**	Cảm thụ âm nhạc	
	5	**Âm nhạc**		
	6	**Tin học - CN-KT**	Lập trình scratch - chỉnh sửa ảnh	
	7	**Tin học - CN-KT**		
	8	**HĐTN.HN**		
	9	**HĐTN.HN**		